TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **501 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	26203326762	Phan Thị Trường	An	26/03/2002	Kon Tum	30CHT6						
2	28206736695	Phạm Thị Linh	Đan	25/04/2004	Đà Nẵng	30CHT6						
3	2321724545	Nguyễn Kiến	Đạt	08/03/1999	Đà Nẵng	30CHT6						
4	26202120534	Vũ Thị	Dung	15/12/2002	Thanh Hóa	30CHT6						
5	28206506499	Đinh Thị	Dương	04/11/2004	Quảng Ngãi	30CHT6						
6	26213200816	Đoàn Văn	Đường	15/10/2000	Quảng Nam	30CHT6						
7	2321214250	Lê Văn	Duy	15/02/1999	Quảng Ngãi	30CHT6						
8	26202137506	Trần Hoàng Quỳnh	Giao	18/01/2002	Gia Lai	30CHT6						
9	25215317452	Trần Ngọc	Hiệp	15/09/2001	Khánh Hòa	30CHT6						
10	26202438222	Trương Thị Ánh	Chung	04/04/2002	Quảng Nam	29SBN6						Thi ghép
11	26207125774	Trần Uyên	Phương	29/10/2002	Đà Nẵng	29TBN7						Thi ghép
12	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	05/09/2002	Đà Nẵng	29TBN7						Thi ghép
13	26217133518	Nguyễn Bính	Tú	21/10/2002	Quảng Nam	29TYC7						Thi ghép
14	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	05/08/2000	Đắk Lắk	30CBN1						Thi ghép
15	27202241855	Nguyễn Tống Tường	Vy	28/11/2003	Quảng Nam	30CBN3						Thi ghép
16	27202153564	Trần Thị	Thanh	15/01/2003	Hà Tĩnh	30CBN4						Thi ghép
17	28204302693	Nguyễn Hoàng Cẩm	Vân	19/07/2004	Kon Tum	30CBN5						Thi ghép
18	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	17/02/2003	Đắk Lắk	30CBN6						Thi ghép
19	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	08/08/2003	Quảng Nam	30CHT4						Thi ghép
20	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	25/08/2003	Quảng Bình	30CHT4						Thi ghép
21	27212629833	Trần Văn	Quang	10/03/2003	Thanh Hóa	30CHT4						Hoãn T7/24
22	28204325410	Nguyễn Thị Minh	Hằng	22/12/2004	Quảng Nam	30CHT5						Thi ghép

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	26205242684	Nguyễn Thị Thu	Hoài	30/04/2002	Đà Nẵng	30CHT6						
2	28214301849	Nguyễn Huy	Hoàng	13/10/2003	Đà Nẵng	30CHT6						
3	26205339293	Đỗ Thị Thanh	Lam	30/09/2002	Đà Nẵng	30CHT6						
4	27203336871	Dương Thị Thanh	Lam	06/09/2003	Đắk Lắk	30CHT6						
5	28206752410	Võ Linh	Mơ	11/06/2004	Bình Định	30CHT6						
6	27265280127	Trần Vương Diễm	My	28/08/1986	Quảng Nam	30CHT6						
7	25215305328	Doãn Minh	Nhật	24/07/2001	Quảng Nam	30CHT6						
8	28205100682	Lê Trần Hồng	Nhung	09/04/2004	Đà Nẵng	30CHT6						
9	28206554284	Huỳnh Thị Mai	Phượng	22/04/2004	Đà Nẵng	30CHT6						
10	26202618408	Nguyễn Thị Lệ	Quân	15/07/2002	Gia Lai	30CHT6						
11	27215201682	Đặng Diễm	Quỳnh	01/01/2003	Quảng Nam	30CHT6						
12	29202720809	Lê Ngọc Phương	Thanh	19/05/2004	Đà Nẵng	30CHT6						
13	26207231869	Hoàng Thanh	Thảo	30/12/2002	Đà Nẵng	30CHT6						
14	26213232883	Nguyễn Hữu	Triều	27/05/2001	Đà Nẵng	30CHT6						
15	28206752619	Nguyễn Thị Tuyết	Tưởng	08/09/2004	Bình Định	30CHT6						
16	28209442744	Phạm Thị Khánh	Vy	20/08/2004	Đắk Lắk	30CHT6						
17	27211354112	Võ Xuân	Duy	25/02/2003	Đà Nẵng	30CYC4						
18	27212242640	Trần Ngọc	Luận	12/01/2003	Đắk Lắk	30CYC3						Thi ghép

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	27202133649	Ngô Thị	Giang	16/09/2003	Quảng Ngãi	30CYC4						
2	27202239096	Hoàng Thị Mỹ	Giang	02/01/2003	Thừa Thiên Huế	30CYC4						
3	28204503429	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	Giao	06/01/2004	Quảng Ngãi	30CYC4						
4	27202235960	Lê Thị	Hạnh	11/02/2003	Quảng Nam	30CYC4						
5	27203338950	Trần Thị Nhật	Hậu	07/12/1995	Đà Nẵng	30CYC4						
6	27203337590	Phạm Thị Kim	Huệ	02/09/2002	Quảng Ngãi	30CYC4						
7	27211302316	Phan Văn Thành	Hưng	20/05/2003	Đà Nẵng	30CYC4						
8	27211329762	Lê Huy	Khiêm	10/08/2002	Đắk Lắk	30CYC4						
9	26203323576	Nguyễn Phương Kiều	Lâm	11/10/2001	Quảng Ngãi	30CYC4						
10	27216644236	Phan Diệp	Lâm	07/03/2003	Phú Yên	30CYC4						K đc dự thi
11	28216203329	Nguyễn Thị Xuân	Mai	26/10/2004	Gia Lai	30CYC4						
12	26217130232	Tạ Văn	Nhật	03/08/2002	Quảng Trị	30CYC4						
13	27211341538	Trần Văn Việt	Nhật	20/08/2003	Thừa Thiên Huế	30CYC4						
14	27203220267	Nguyễn Thị My	Nhi	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	30CYC4						
15	27203339442	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	05/09/2003	Nghệ An	30CYC4						
16	048070001816	Nguyễn Công	Phúc	17/09/1970	Đà Nẵng	30CYC4						K đc dự thi
17	28206205429	Lê Nhật Tố	Quyên	04/02/2004	Bình Định	30CYC4						
18	27265280140	Đặng Thị Ngân	Quỳnh	01/01/1997	Thừa Thiên Huế	30CYC4						
19	27265280141	Nguyễn Thị Ngọc	Quỳnh	20/02/1997	Quảng Ngãi	30CYC4						
20	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	19/11/1989	Quảng Nam	30CYC4						
21	27218122824	Bùi Võ Văn	Thành	22/08/2003	Quảng Nam	30CYC4						K đc dự thi
22	28209401280	Lê Thị Thu	Thủy	22/03/2004	Quảng Nam	30CYC4						
23	26213434811	Chu Đức	Toàn	10/02/2002	Đắk Lắk	30CYC4						
24	25203316776	Huỳnh Nguyễn Quỳnh	Uyên	25/09/2001	Quảng Ngãi	30CYC4						
25	26202926845	Lê Ngọc Phương	Uyên	15/06/2002	Đắk Lắk	30CYC4						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
26	28204651863	Võ Thị Vi	Vân	16/04/2004	Quảng Nam	30CYC4						
27	26212131946	Võ Công	Văn	15/05/2002	Đà Nẵng	30CYC4						
28	27202124941	Đoàn Thị Ngọc	Anh	03/01/2003	Quảng Bình	30SBN4						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29206640848	Trần Thị Vân	Anh	18/04/2005	Quảng Trị	30SBN4						
2	28216651430	Đặng Quốc	Bảo	23/05/2004	Lâm Đồng	30SBN4						
3	27214326931	Phan Quốc	Danh	25/11/2003	Quảng Trị	30SBN4						
4	25211203167	Phan Thành	Đạt	14/07/2001	Đà Nẵng	30SBN4						
5	28206154314	Đồng Thị Mỹ	Diễm	14/04/2004	Bình Định	30SBN4						
6	26212125573	Lê Công	Đức	14/11/2002	Đà Nẵng	30SBN4						
7	28214652013	Thái Văn Đức	Duy	03/06/2004	Quảng Trị	30SBN4						
8	28214325495	Bùi Trọng	Hải	27/08/2004	Đà Nẵng	30SBN4						
9	28204305312	Phạm Ánh	Hằng	02/03/2004	Đà Nẵng	30SBN4						
10	27212245924	Nguyễn Công	Huy	24/02/2003	Quảng Nam	30SBN4						
11	28205205420	Lưu Nguyễn Thu	Huyền	28/04/2004	Đắk Lắk	30SBN4						
12	26203730706	Huỳnh Thị Yến	My	29/11/2002	Đà Nẵng	30SBN4						
13	26203042074	Phan Thị Quỳnh	Nga	17/08/2002	Đắk Lắk	30SBN4						
14	27203349566	Nguyễn Thị Kim	Ngân	27/10/2003	Quảng Nam	30SBN4						
15	28205201372	Phan Khánh	Ngân	14/02/2004	Đà Nẵng	30SBN4						
16	28206104064	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	08/12/2004	Quảng Ngãi	30SBN4						
17	27215132085	Nguyễn Ngọc Thùy	Như	23/07/2003	Lâm Đồng	30SBN4						
18	28204649827	Nguyễn Mai	Quỳnh	15/10/2004	Quảng Trị	30SBN4						
19	28214850603	Lê Văn	Thắng	09/03/2004	Đà Nẵng	30SBN4						
20	28204805066	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	09/01/2004	Đắk Lắk	30SBN4						
21	26218733275	Phạm Trung	Thông	08/10/2002	Quảng Nam	30SBN4						
22	28202204448	Lê Thị	Tuyền	10/11/2004	Đắk Lắk	30SBN4						
23	26203537247	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Uyên	09/09/2002	Gia Lai	30SBN4						
24	27211330611	Huỳnh Văn	Việt	12/07/2003	Quảng Nam	30SBN4						
25	25203309723	Phạm Thái Kim	Yến	29/12/2001	Đà Nẵng	30SBN4						
26	27204802099	Chu Thúy	Hằng	12/08/2003	Hà Tĩnh	30SHT2						Thi ghép

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

TRƯỜNG ĐAI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 09/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 **-** *09/09/2024* *- Phòng :* **623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	26203135400	Phạm Thị Kim	Cúc	18/12/2002	Quảng Nam	30SSC3						Thi ghép
2	28208043146	Võ Thị Thảo	Nguyên	22/10/2004	Đắk Lắk	30SSC3						Thi ghép
3	28204306673	Đặng Quỳnh	Trang	04/06/2004	Phú Yên	30SSC3						Thi ghép
4	26212135744	Nguyễn Đức	Đạt	12/01/2002	Quảng Nam	30TBN5						Thi ghép
5	27212243598	Nguyễn Quang	Phúc	09/11/2003	Quảng Nam	30TBN5						Thi ghép
6	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	12/04/2004	Quảng Ngãi	30TBN7						Thi ghép
7	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	23/03/2004	Gia Lai	30TBN8						Thi ghép
8	27202602835	Lê Thị Quỳnh	Như	17/10/2003	Quảng Trị	30THT4						Thi ghép
9	24215311790	Bùi Tấn	Nguyên	06/12/1999	Quảng Ngãi	30THT6						Thi ghép
10	28208049424	Thái Thị Minh	Anh	08/01/1999	Đà Nẵng	30THT7						Thi ghép
11	28218143696	Hồ Nguyễn Minh	Khang	23/01/2004	Đà Nẵng	30THT7						Thi ghép
12	28204805694	Tạ Thị Phương	Thảo	20/02/2004	Phú Yên	30TSC3						Thi ghép
13	27207340812	Nguyễn Thị Thu	Hương	19/03/2003	Đà Nẵng	30TSC4						Thi ghép
14	27202525957	Võ Thị Mỹ	Quyên	04/04/2003	Quảng Nam	30TSC5						Thi ghép
15	26212134972	Phạm Hưng	Lập	06/10/2002	Quảng Nam	30TYC2						Thi ghép
16	28217101550	Lương Tuấn	Anh	13/05/2004	Đắk Nông	30TYC6						Thi ghép
17	27205152750	Nguyễn Thị	Mai	12/05/2003	Thanh Hóa	30TYC6						Thi ghép
18	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	05/03/2002	Phú Yên	30TYC6						Thi ghép
19	27205146158	Lê Thị Thanh	Thúy	18/04/2003	Đắk Lắk	30TYC6						Thi ghép
20	26207121794	Lê Thị Vân	Trinh	06/07/2002	Bình Định	30TYC6						Thi ghép
21	27202238942	Huỳnh Lam	Vy	12/10/2003	Đà Nẵng	30TYC6						Thi ghép
22	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	02/03/2003	Quảng Ngãi	30TYC7						Thi ghép
23	022198002119	Nguyễn Nguyệt	Ánh	25/06/1998	Quảng Ninh	Tự do						QĐ trường
24	048194004565	Nguyễn Thị	Cúc	14/09/1994	Đà Nẵng	Tự do						QĐ trường
25	048196001269	Lê Hoàng	Phương	03/02/1996	Đà Nẵng	Tự do						QĐ trường
26	049083009784	Trần Văn	Vỹ	15/04/1983	Quảng Nam	Tự do						QĐ trường

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**